

Số: 08 /BC-BXD

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2020**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Xây dựng nhận được công văn số 8320/BKHĐT-QLĐT ngày 16/12/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2020. Sau khi tổng hợp, Bộ Xây dựng báo cáo như sau:

**I. Kết quả thực hiện**

**1. Tổng hợp chung về kết quả thực hiện công tác đấu thầu năm 2020**

1.1. Tổng hợp kết quả lựa chọn nhà thầu dự án sử dụng vốn nhà nước: đã tổ chức lựa chọn nhà thầu 114 gói thầu (Trong đó, lĩnh vực phi tư vấn 17 gói thầu; tư vấn 40 gói thầu; mua sắm hàng hóa 41 gói thầu; xây lắp 16 gói thầu). Tổng giá gói thầu là 78,710 tỷ đồng, tổng giá trúng thầu là 77,346 tỷ đồng, tiết kiệm được 827 tỷ đồng;

1.2. Tổng hợp kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu sử dụng vốn mua sắm thường xuyên: đã tổ chức lựa chọn nhà thầu 139 gói thầu (Trong đó, lĩnh vực phi tư vấn 6 gói thầu; tư vấn 14 gói thầu; mua sắm hàng hóa 102 gói thầu; xây lắp 17 gói thầu). Tổng giá gói thầu là 42,753 tỷ đồng, tổng giá trúng thầu là 42,140 tỷ đồng, tiết kiệm được 0,613 tỷ đồng;

*(Chi tiết theo Biểu 2.1, 2.2 đính kèm).*

**2. Việc chỉ đạo, điều hành về công tác đấu thầu**

- Bộ Xây dựng chỉ đạo các đơn vị tăng cường hiệu quả công tác đấu thầu và thúc đẩy áp dụng đấu thầu qua mạng đáp ứng chỉ tiêu tại Nghị quyết số 01/NQ-Cp ngày 01/01/2020 của Chính phủ và Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 714/BXD-KHTC ngày 24/02/2020.

- Tại Quyết định số 286/QĐ-BXD ngày 14/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phân công nhiệm vụ trong Lãnh đạo Bộ, Bộ Xây dựng đã cử đồng chí Lê Quang Hùng – Thứ trưởng Bộ Xây dựng giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước lĩnh vực về lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng.

**3. Công tác phổ biến, quán triệt việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu**

Việc phổ biến kiến thức pháp luật về đấu thầu, cụ thể là Luật Đấu thầu 2013; các Nghị định của Chính phủ: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 hướng



dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư; các Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia; số 06/2017/TT-BKHĐT ngày 05/12/2017 về quy định chi tiết việc cung cấp thông tin về đấu thầu; số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các văn bản hướng dẫn liên quan đến công tác đấu thầu do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành đã được Bộ Xây dựng liên tục cập nhật thông qua Website của Bộ Xây dựng. Ngoài ra, thông qua hoạt động giám sát đánh giá đầu tư theo quy định Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 tại các đơn vị, Bộ Xây dựng đồng thời lồng ghép việc phổ biến, quán triệt thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu.

#### ***4. Tình hình thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng***

Trong thời gian vừa qua, thực hiện nghiêm túc các quy định về việc đăng tải thông tin trong lựa chọn nhà thầu, các đơn vị sử dụng vốn ngân sách thuộc Bộ Xây dựng đều nghiêm túc thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu trên Báo Đấu thầu và tham gia Hệ thống đấu thầu quốc gia.

Từ ngày 01/11/2015, Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKH-BTC của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính ban hành quy định chi tiết việc cung cấp thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng có hiệu lực thi hành, Bộ Xây dựng đã quán triệt các Chủ đầu tư, bên mời thầu nghiêm túc thực hiện các quy định tại Thông tư này trên quan điểm đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch trong đấu thầu, tạo cơ sở pháp lý trong việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, khuyến khích thực hiện đấu thầu qua mạng, áp dụng triệt để công nghệ thông tin, tạo sự thuận lợi cho các bên khi cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu. Trong năm 2020, theo báo cáo của các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng, các đơn vị sử dụng hình thức lựa chọn nhà thầu thông thường không qua mạng và qua mạng.

Thực hiện nghiêm túc lộ trình áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu qua mạng theo quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và chỉ tiêu tại nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ. Tổng số lượng các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi qua mạng là 15/21 gói thầu, đạt tỷ lệ trên 70%.

#### ***5. Công tác thanh tra, kiểm tra về đấu thầu***

Thực hiện quy định về công tác thanh tra, kiểm tra trong công tác đấu thầu, hàng năm Bộ Xây dựng đều có văn bản chỉ đạo các đơn vị phải thường xuyên tự rà soát, kiểm tra công tác đấu thầu; đồng thời trực tiếp tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những sai phạm, thiếu sót xảy ra trong đấu thầu. Tuy nhiên, năm 2020 không tổ chức đoàn thanh tra về công tác đấu thầu, thông qua hoạt động giám sát đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 tại các đơn vị, Bộ Xây dựng đồng thời lồng ghép việc kiểm tra công tác đấu thầu. Qua kiểm tra đã giúp công tác đấu thầu được thực hiện đúng quy định và đi vào nề nếp.



Công tác đấu thầu trong năm 2020 đối với các dự án thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước giao Bộ Xây dựng quản lý được tổ chức nghiêm túc, đúng quy trình, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định, lựa chọn được các nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ. Nhìn chung trong năm qua tình hình thực hiện Luật Đấu thầu năm 2013, Nghị định số 63/NĐ-CP và các thông tư hướng dẫn đã đi vào nề nếp, chưa có phản ánh của các đơn vị liên quan trong tham gia đấu thầu. Tuy nhiên, công tác lựa chọn nhà thầu vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới như:

- Năng lực và kinh nghiệm của đội ngũ làm công tác tư vấn đấu thầu tại một số dự án cụ thể còn hạn chế;

- Các sai sót dẫn đến điều chỉnh, bổ sung giá, khối lượng sau khi đấu thầu còn lặp lại, gây khó khăn trong công tác quản lý, làm chậm tiến độ thi công và giảm tính cạnh tranh trong đấu thầu.

#### **6. Công tác đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu**

Công tác giáo dục kiến thức pháp luật về đấu thầu và nghiệp vụ đấu thầu đã được các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng đặc biệt quan tâm nhất là với các cán bộ trực tiếp liên quan đến công tác đấu thầu. Các trường Đại học, Cao đẳng cũng triển khai đưa nội dung về quản lý đấu thầu áp dụng vào giáo trình giảng dạy. Ngoài ra, Học viện Cán bộ quản lý Xây dựng và Đô thị cũng thường xuyên tổ chức các lớp học về nghiệp vụ đấu thầu cho các cán bộ thuộc các đơn vị của Bộ Xây dựng và các đơn vị ngoài Bộ. Riêng năm 2020, Học viện cán bộ quản lý xây dựng và đô thị đã tổ chức đào tạo 18 lớp ngắn hạn về nghiệp vụ đấu thầu cơ bản đối với lựa chọn nhà thầu, cấp chứng chỉ cho 610 học viên về quản lý đấu thầu.

#### **7. Giải quyết kiến nghị và xử lý vi phạm về đấu thầu**

- Việc giải quyết kiến nghị về đấu thầu, bao gồm: số lượng văn bản kiến nghị nhận được, cách thức và kết quả giải quyết kiến nghị: không có.

- Việc xử lý vi phạm trong đấu thầu: tổng số tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, số lượng quyết định xử lý vi phạm, hình thức xử lý vi phạm, công khai xử lý vi phạm: Không có

#### **9. Tình hình triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 và Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 24/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Công tác ngăn ngừa, xử lý các hành vi tiêu cực trong đấu thầu**

Bộ Xây dựng chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ; công khai thông tin đấu thầu; kiểm soát tư vấn đấu thầu tăng cường khuyến khích, tạo điều kiện cho hàng hóa, sản phẩm sản xuất trong nước phát triển để từng bước thay thế hàng hóa nhập khẩu như chỉ đạo của Thủ tướng tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 (văn bản số 583/BXD-KHTC ngày 23/3/2018). Ngoài ra, thông qua hoạt động giám sát đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 tại các đơn vị, Bộ Xây dựng đồng thời lồng ghép việc quán triệt công tác lựa chọn nhà thầu đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả để lựa chọn được các nhà thầu có năng lực.



## II. Đánh giá việc thực hiện công tác đấu thầu năm 2020

Năm 2020, công tác đấu thầu tại Bộ Xây dựng được tổ chức thực hiện nghiêm túc, tuân thủ đúng theo quy định tại Luật đấu thầu 2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 và các Thông tư và văn bản hướng dẫn liên quan. Theo đó, công tác lựa chọn nhà thầu đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả đã lựa chọn được các nhà thầu có năng lực.

Ngoài ra, triển khai theo tinh thần các Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 và số 13/CT-TTg ngày 4/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm tăng cường, khuyến khích, tạo điều kiện cho hàng hóa, sản phẩm sản xuất trong nước phát triển, Bộ Xây dựng đã yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước.

Đội ngũ cán bộ tham gia hoạt động đấu thầu của các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng đã tham gia các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ đấu thầu và được cấp chứng nhận theo quy định tại Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014, 100% có chứng chỉ tham gia khoá học đấu thầu; từ 01/01/2018 đến nay 100% cán bộ tham gia thực hiện công tác đấu thầu có chứng chỉ hành nghề đấu thầu theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2020 của Bộ Xây dựng, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Lê Quang Hùng**



**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
**DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC NĂM 2020 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1\*, KHOẢN 2 VÀ KHOẢN 4 ĐIỀU 1 LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13**

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC	Dự án quan trọng quốc gia do Quốc hội chủ trương đầu tư (1)				Dự án nhóm A (2)				Dự án nhóm B (3)				Dự án nhóm C (4)				Cộng 1 + 2 + 3 + 4)			
	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch
<b>I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU</b>																				
1. Phi tư vấn	KQM			0				0				0	16	3.284	3.249	35	16	3.284	3.249	35
	QM			0				0				0	1	490	459	31	1	490	459	31
2. Tư vấn	KQM			0				0	3	211	209	2	36	3.768	3.767	1	39	3.979	3.976	3
	QM			0				0	1	1.422	1.421	1				0	1	1.422	1.421	1
3. Mua sắm hàng hóa	KQM			0				0				0	21	1.427	1.427	0	21	1.427	1.427	0
	QM			0				0				0	20	28.194	27.792	402	20	28.194	27.792	402
4. Xây lắp	KQM			0				0				0	11	34.055	33.962	93	11	34.055	33.962	93
	QM			0				0				0	5	5.319	5.060	259	5	5.319	5.060	259
5. Hỗn hợp	KQM			0				0				0				0				0
<b>Tổng cộng I</b>		0	0	0	0	0	0	0	4	1.633	1.630	3	110	76.537	75.716	821	114	78.170	77.346	824
<b>II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU</b>																				
1. Rộng rãi	Trong nước	KQM						0				0	3	32.620	32.531	89	3	32.620	32.531	89
	Quốc tế	QM						0	1	1.422	1.421	1	9	23.802	23.517	285	10	25.224	24.938	286
2. Hạn chế	Trong nước	KQM						0				0				0				0
	Quốc tế	QM						0				0				0				0
3. Chỉ định thầu	Trong nước	KQM						0	3	211	209	2	70	5.758	5.736	22	73	5.969	5.945	24
	Quốc tế	QM						0				0				0				0
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước	KQM						0				0	5	2.734	2.718	16	5	2.734	2.718	16
	Quốc tế	QM						0				0	23	11.623	11.214	409	23	11.623	11.214	409
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước	KQM						0				0				0				0
	Quốc tế	QM						0				0				0				0
6. Tự thực hiện	Trong nước	KQM						0				0				0				0
	Quốc tế	QM						0				0				0				0
7. Đặc biệt	Trong nước	KQM						0				0				0				0
	Quốc tế	QM						0				0				0				0
8. Tham gia thực hiện của cộng đồng	Trong nước	KQM						0				0				0				0
<b>Tổng cộng II</b>		0	0	0	0	0	0	0	4	1.633	1.630	3	110	76.537	75.716	821	114	78.170	77.346	824

Ghi chú: Số liệu tổng hợp tại Biểu này bao gồm các gói thầu sử dụng vốn đối ứng trong dự án ODA

\* Riêng đối với các gói thầu sử dụng nguồn mua sắm thường xuyên quy định tại điểm d và các điểm đ, e, g khoản 1 Điều 1 Luật Đầu thầu năm 2013 thì không báo cáo tại Biểu này mà báo cáo tại Biểu 2 Đ N Q

\_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_

Người báo cáo



**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
**CÁC GÓI THẦU MUA SẮM SỬ DỤNG NGUỒN VỐN MUA SẮM THƯỜNG XUYÊN NĂM 2020 THEO**  
**QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM D, Đ, E VÀ G KHOẢN 1 ĐIỀU 1 LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13**

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC		Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	
<b>I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU</b>						
1. Phí tư vấn	KQM	4	1.225	1.051	174	
	QM	2	1.320	1.284	36	
2. Tư vấn	KQM	14	503	499	4	
	QM				0	
3. Mua sắm hàng hóa	KQM	75	12.220	12.213	7	
	QM	27	22.036	21.905	131	
4. Xây lắp	KQM	13	1.614	1.610	4	
	QM	4	3.835	3.578	257	
<b>Tổng cộng I</b>		<b>139</b>	<b>42.753</b>	<b>42.140</b>	<b>613</b>	
<b>II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU</b>						
1. Rộng rãi	Trong nước	KQM	3	8.918	8.755	163
	Quốc tế	QM	5	11.350	11.345	5
2. Hạn chế	Trong nước	KQM			0	
	Quốc tế	QM			0	
3. Chỉ định thầu	Trong nước	KQM	51	3.357	3.340	17
	Quốc tế	KQM			0	
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước	KQM	46	2.578	2.578	0
	Quốc tế	QM	28	15.853	15.435	418
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước	KQM	3	246	246	0
	Quốc tế	KQM			0	
6. Tự thực hiện	Trong nước	KQM	3	451	441	10
7. Đặc biệt	Trong nước	KQM			0	
	Quốc tế	KQM			0	
8. Tham gia thực hiện của cộng đồng	Trong nước	KQM			0	
<b>Tổng cộng II</b>		<b>139</b>	<b>42.753</b>	<b>42.140</b>	<b>613</b>	

Ghi chú: Số liệu tổng hợp tại Biểu này bao gồm cả (1) gói thầu dùng vốn đối ứng trong dự án ODA đã được cân đối trong nguồn chi thường xuyên và (2) mua sắm tập trung được tổng hợp tại biểu 2.4

KQM: Lựa chọn nhà thầu thông thường (không thực hiện qua mạng)

QM: Lựa chọn nhà thầu qua mạng

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Người báo cáo